TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2024/QĐST-DS	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 142/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng".*

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

1.1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần A** (gọi tắt là B);

Trụ sở: Số 18 Q, phường W, quận E, Thành phố Hà Nội;

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lưu Trung R- Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP A, người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Văn T- Tổng giám đốc, theo Hợp đồng ủy quyền số 129/UQ.MB-MBAMC, ngày 13/4/2023. Ông Phạm Văn T ủy quyền cho bà Lê Thanh Y- Trưởng phòng- phòng tố tụng hệ thống- khối thu hồi nợ quản trị kiêm nhiệm phòng thu hồi nợ tố tụng- vùng Hà Nội theo Văn bản ủy quyền số 24703/UQ-MBAMC, ngày 13/4/2023 và Thông báo giao nhiệm vụ kiêm nhiệm số 269/TB-MBAMC, ngày 31/01/2023. Bà Lê Thanh Y ủy quyền lại cho ông Lỗ Chí Anh U, ông Khiếu Ngọc I - chuyên viên xử lý nợ tố tụng theo Văn bản ủy quyền số 8412/UQ-MBAMC, ngày 02/10/2023.

1.2. Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu O**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Căn hộ XXXX Tòa P khu S, số 136 D, phường F, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

1.3 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Đình Cương**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Căn hộ 3113 Tòa P khu S, số 136 D, phường F, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận tạm tính đến ngày 06/3/2024, bà Nguyễn Thị Thu O còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền là: 1.916.707.089 đồng (một tỉ, chín trăm mười sáu triệu, bảy trăm linh bảy nghìn, không trăm tám mươi chín đồng), trong đó:

Theo Hợp đồng cho vay về việc cho vay cá nhân có tài sản bảo đảm số 737842.18.051.3974069.TD ngày 10/05/2018; đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số LD1813660436 chi tiết như sau:

+ Tiền nợ gốc : 1.754.483.852 đồng;

+ Tiền lãi trong hạn : 123.828.801 đồng;

+ Tiền lãi quá hạn : 9.485.819 đồng;

+ Tiền phạt : 3.398.655 đồng;

Tổng cộng : 1.891.197.127 đồng (Một tỉ tám trăm chín mươi mốt triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm hai mươi bảy đồng).

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 15/05/2018 chi tiết như sau:

+ Tiền nợ gốc : 25.015.519 đồng;

+ Tiền lãi thẻ tín dụng : 494.443 đđồng;

Tổng cộng : 25.509.962 đồng (hai mươi lăm triệu, năm trăm linh chín nghìn, chín trăm sáu mươi hai đồng).

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Chậm nhất ngày 30/4/2024, bà Nguyễn Thị Thu O thanh toán toàn bộ số tiền 1.916.707.089 đồng (một tỉ, chín trăm mười sáu triệu, bảy trăm linh bảy nghìn, không trăm tám mươi chín đồng) cho Ngân hàng TMCP A theo hợp đồng cho vay, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng đã ký kết giữa hai bên.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày hai bên thỏa thuận (ngày 07/3/2024), bà Nguyễn Thị Thu O còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng đã ký giữa Ngân hàng TMCP A và bà O cho đến ngày thanh toán hết toàn bộ các khoản nợ tại Ngân hàng TMCP A.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu O không thực hiện hoặc thực hiện không đúng theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền đề nghị

Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành ngay số tiền dư nợ tại thời điểm chưa thanh toán.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Thu O không thực hiện hoặc thực hiện không đúng theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất là căn hộ chung cư số 3113, diện tích 152 m^2, Tòa P - Khu S, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 230399 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/10/2019 cho bà Nguyễn Thị Thu O theo Hợp đồng thế chấp số 5822.22.051.3974069.BĐ ngày 07/3/2022, số công chứng: 569, quyển số 01/2022-TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng G chứng nhận để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì bà Nguyễn Thị Thu O phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP A theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng cho vay, đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ký kết giữa hai bên cho đến ngày thực tế thanh toán hết khoản nợ.

2.3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu O phải chịu 34.750.600 đồng (*Ba mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn sáu trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP A tiền tạm ứng án phí đã nộp 34.000.000 đồng (*Ba mươi tư triệu đồng*) theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0044398, ngày 27/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội.
- Đương sự;
- Lưu VP, HSVA.

Nguyễn Hữu Hòa